

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thúy Hậu

Ông Nguyễn Minh Tú-

Cán bộ quận Đoàn Bắc Từ Liêm.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hằng

- Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:*

Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 266/TLST-HS ngày 13/10/2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Phạm Tuấn L**; Sinh năm 2002; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; HKTT: Số 33 ngách 95 ngõ T, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội. Nơi ở: Số 33 ngõ 181 Y, phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội; Họ tên bố: Phạm Duy T; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Th.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 0512, lập ngày 28/8/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. Có mặt.

2 - Họ và tên: **Nguyễn Đức A**; Sinh ngày 31/12/2002 (khi phạm tội 17 tuổi 07 tháng 18 ngày); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; HKTT: Phòng 27 – B13 phường K, Đống Đa, Hà Nội; Nơi ở: Số 30 ngõ 176 phố L, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội. Họ tên bố: Nguyễn Đức H; Họ tên mẹ: Lê Thị Lan H2

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 0511, lập ngày 28/8/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/8/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 21/8/2020, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Lê Thị Lan H2 (mẹ đẻ bị cáo), sinh: 1974; Trú quán: Số 30 ngõ 176 L, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội. Có mặt

Người trợ giúp pháp lý cho bị cáo Đức A: Ông Trương Công Đình và bà Phan Thị Thu Trang - trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 5, trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội. Có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Minh Đức - Sinh: 1994
HKTT: Tổ 17 phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/8/2020, tổ công tác công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang Phạm Tuấn L và Nguyễn Đức A có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Minh Đức (SN 1994; HKTT: Tổ 17 phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội) tại khu vực cổng làng Ngọa L thuộc TDP Ngọa L 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thu giữ trên tay phải của L 02 túi nilông màu trắng kích thước (3x4) cm bên trong chứa thảo mộc khô, thu giữ trong tay trái L 500.000 đồng. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A, Đỗ Minh Đức về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phạm Tuấn L:

- 02 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (3x4) cm bên trong có chứa thảo mộc khô;
- 500.000 đồng;
- 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số 0963691748;
- 01 xe máy Honda Wave màu xanh BKS 29E2-548.28 đã qua sử dụng, số máy JA39E1084155, số khung RLHJA3919KY225214

Thu giữ của Đỗ Minh Đức:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh trắng gắn số sim 0983750611;
- 450.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Đức A:

- 01 điện thoại di động Iphone XR màu đen lắp sim số 0983131174

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Tuấn L tại số nhà 33 ngõ 181 Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội: không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức A tại số nhà 30 ngõ 176 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội: không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 633 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Phạm Tuấn L (BL 58).

Kết luận giám định số 7631/KLGD-PC09 ngày 26/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilông đều là cần sa, khối lượng 1,968 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy cần sa nên khoảng 09 giờ sáng ngày 16/8/2020, Phạm Tuấn L và Nguyễn Đức A thỏa thuận với nhau mua 03 gam cần sa về để sử dụng (Đức A góp 600.000 đồng, L góp 300.000 đồng). Sau đó Đức A lên mạng xã hội “facebook” đặt mua của một người (không rõ lai lịch, không nhớ tên tài khoản) mua 03 túi cần sa với giá 900.000 đồng và hẹn mang đến nhà Đức A tại số nhà 30 ngõ 176 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đức A đang ở nhà thì có một nam thanh niên (không rõ nhân thân) mặc áo Grab đến giao cho Đức A 03 túi nilông chứa cần sa, Đức A trả cho người này số tiền 900.000 đồng. Đến ngày 17/8/2020, Đức A mang 03 túi cần sa đến khu vực Đặng Văn Ngữ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội gặp L và cùng nhau sử dụng hết 01 túi cần sa, Đức Anh và L thống nhất sẽ đăng lên mạng facebook để bán 02 túi cần sa còn lại với giá 900.000 đồng và công khai số điện thoại của L để giao dịch, Đức Anh là người giữ 02 gói cần sa.

Khoảng 09 giờ ngày 18/8/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đỗ Minh Đức nhắn tin từ số điện thoại 983750611 của Đức đến số điện thoại 963691748 của Phạm Tuấn L với nội dung “Muốn lấy 02 gam cần sa”, L hiểu ý Đức là muốn mua 02 gam cần sa, L đồng ý bán cho Đức với giá 950.000 đồng (bao gồm 900.000 đồng tiền ma túy và 50.000 đồng tiền công L mang ma túy đến cho Đức), Đức đồng ý và thỏa thuận 14 giờ cùng ngày gặp nhau tại phố Ngọa L, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để giao dịch. Sau đó, L gọi điện cho Đức A thông báo có người mua cần sa với giá 950.000 đồng thì Đức A đồng ý và hẹn L đến đón Đức A rồi cùng mang ma túy đi bán. Khoảng 13 giờ

30, L điều khiển xe máy Honda Wava BKS 29E2- 548.28 đến đón Đức A tại phố Đặng Văn Ngữ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Khi gặp nhau, Đức A đưa L 02 túi cần sa, L cất vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe máy chở Đức A đến cổng làng Ngọa L, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì gặp Đức, Đức lấy 500.000 đồng từ túi quần bên phải đưa cho L và đang đếm số tiền 450.000 đồng còn lại để đưa cho L, còn L cầm 500.000 đồng ở tay trái rồi dùng tay phải lấy 02 túi cần sa ở túi quần phía trước bên phải định đưa cho Đức thì bị tổ công tác công an phường Minh Khai bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và khai đây là lần đầu tiên bán ma túy thì bị bắt, mục đích bán ma túy để hưởng lợi.

Đối với Đỗ Minh Đức khai mục đích mua ma túy để sử dụng, kết quả xét nghiệm thể hiện Đức không sử dụng ma túy. Do Đức chưa mua được ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý Đức về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức A, do không xác minh được nhân thân lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ mở rộng điều tra.

Xác minh xe máy BKS 29E2-548.24, số máy JA39E1084155, số khung RLHJA3919KY225214 tại Đội Cảnh sát giao thông – Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xác định: xe nhãn hiệu Honda Wave màu xám bạc, người đứng tên đăng ký là Phạm Tuấn L (địa chỉ: 33/95 ngõ Thái Thịnh 2, tổ 17, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội), tra cứu xe máy không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ của Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A, Đỗ Minh Đức có liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo L xin HĐXX trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy Honda Wave BKS 29E2-548.24.

- Bản cáo trạng số 274/CT-VKS, ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn L mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Ông Trương Công Đình và bà Phan Thị Thu Trang trợ giúp pháp lý cho bị cáo Đức A trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện VKS đã truy tố nhưng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Đức A: Bị cáo là học sinh, đạt nhiều thành tích cao trong học tập, khi phạm tội trong độ tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu và đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người trợ giúp pháp lý cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người giám hộ cho bị cáo Đức A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người trợ giúp pháp lý cho bị cáo Đức A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp các chứng cứ, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 18/8/2020 tại khu vực công làng Ngọa L, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Phạm Tuấn L và Nguyễn Đức A có hành vi bán trái phép 1,968 gam ma túy cần sa

cho Đỗ Minh Đức thì bị tổ công tác công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy, nhưng vì là đối tượng nghiện và háms lờn nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, đối với các bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội khi còn là học sinh, gia đình ông bà nội ngoại của các bị cáo đều là những người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đức A thực hiện hành vi phạm tội khi chưa thành niên nên áp dụng các quy định, nguyên tắc xử lý của Bộ luật Hình sự đối với người chưa thành niên theo quy định tại Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L là học sinh, phạm tội lần đầu với vai trò giúp sức, bị cáo phạm tội khi vừa đủ 18 tuổi vì vậy cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị

cáo là học sinh, không có thu nhập. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phạm Tuấn L, cán bộ Nguyễn Tiến Lượng và giám định viên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu xám số thuê bao 0963691748; 01 điện thoại di động kiểu dáng NOKIA màu xanh số thuê bao 0983750611; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XR màu đen số thuê bao 0983131174, các điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 950.000 đồng. Các bị cáo, người liên quan sử dụng tiền, điện thoại liên lạc với nhau để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xám bạc BKS 29E2- 548.28 số khung RLHJA3919KY225214, số máy JA39E1084155 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn L.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, giám hộ bị cáo Đức A, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/8/2020 đến ngày 21/8/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, bên trong có chứa ma túy đã giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của Phạm Tuấn L, cán bộ Nguyễn Tiến Lượng và giám định viên.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S màu xám số thuê bao 0963691748; 01 điện thoại di động kiểu dáng NOKIA màu xanh số thuê bao 0983750611; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XR màu đen số

thuê bao 0983131174, các điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 950.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn L: 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xám bạc BKS 29E2- 548.28 số khung RLHJA3919KY225214, số máy JA39E1084155 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 06/21 ngày 12/10/2020 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Tuấn L, Nguyễn Đức A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo Đức A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, đại diện theo pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phụng